

từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1	Đặc tính kỹ thuật của phần mềm nội bộ	- Phần mềm phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về số lượng, chức năng, giải pháp kỹ thuật công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng, các yêu cầu chức năng, phi chức năng tại Khoản 5 Mục 2 Chương V E-HSMT. - Nhà thầu có tuyên bố đáp ứng và Bảng liệt kê tất cả các trường hợp sử dụng (use case) và giao dịch (transaction) theo các yêu cầu tại Chương V của HSMT	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên
1.2	Đặc tính kỹ thuật của: máy vi tính chuyên dùng, laptop phục vụ nhập liệu, máy chủ ảo (gồm 03 loại).	- Nhà thầu phải có bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu kỹ thuật tại Chương V E-HSMT. - Tất cả hàng hóa dự thầu phải ghi đầy đủ các thông tin sau: chủng loại (model/ký mã hiệu/nhãn hiệu) (theo quy định	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		của nhà sản xuất); hãng sản xuất; nước sản xuất (tên quốc gia, vùng lãnh thổ). - Có đính kèm tài liệu kỹ thuật chứng minh (bao gồm: catalogue/ bảng dữ liệu kỹ thuật (datasheet)/ hướng dẫn sử dụng/ các tuyên bố hoặc xác nhận của nhà sản xuất hoặc các tài liệu liên quan khác do nhà sản xuất phát hành). Nhà thầu phải có chỉ dẫn cụ thể trong tài liệu về các thông số kỹ thuật chào thầu. - Hàng hóa mới 100% và sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.	
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật	Nhà thầu có thuyết minh về giải pháp kỹ thuật hợp lý và khả thi, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT trong đó mô tả được: - Có biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế - Nhà thầu có thuyết minh cụ thể phương án vận hành, tổ chức cung cấp dịch vụ cho thuê đối với máy chủ và Chi phí API chatGPT đáp ứng yêu cầu tại Chương V E-HSMT. - Đối với phần mềm nội bộ: + Mô hình kiến trúc hệ thống, mô hình cài đặt hệ thống phần mềm, Mô hình kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống, phần mềm liên quan;	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		+ Các quy trình nghiệp vụ cơ bản của phần mềm đáp ứng hoạt động phục vụ; + Các chức năng của phần mềm nêu tại chương V của E-HSMT; + Nhà thầu kèm theo bảng mô tả bằng lời và biểu đồ hoạt động từng trường hợp sử dụng các chức năng đó.	
2.2	Yêu cầu về nghiệm thu bàn giao sản phẩm	Nhà thầu có cam kết đáp ứng toàn bộ nội dung về công tác nghiệm thu bàn giao kiểm thử sản phẩm đáp ứng tại Mục 2. Yêu cầu kỹ thuật, chương V-E-HSMT	Nhà thầu không cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu.
2.3	Kế hoạch triển khai gói thầu, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Nhà thầu thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức xây dựng, triển khai phần mềm phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. Thuyết minh phải bao gồm: - Biện pháp tổ chức mô tả chi tiết các công việc cần thực hiện, mỗi công việc phải có phân bổ nhân sự phù hợp với yêu cầu của E-HSMT và đề xuất của nhà thầu. - Biện pháp tổ chức được trình bày chi tiết, đầy đủ và có bảng tiến độ thực hiện chi tiết	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Nhà thầu có cam kết và trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì phù hợp và đáp ứng yêu cầu nêu tại Mục 2 Chương V Yêu cầu về kỹ thuật	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên
4	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Nhà thầu có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng với môi trường tại nơi cài đặt, lắp đặt	Nhà thầu không cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu.

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
5	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Nhà thầu có đề xuất biện pháp hoặc giải pháp giảm thiểu tác động tới môi trường hoạt động của đơn vị sử dụng trong quá trình thi công.	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên
6	Đào tạo chuyển giao công nghệ	Nhà thầu thuyết minh, trình bày phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ phù hợp và đáp ứng tại Mục 2 Chương V Yêu cầu về kỹ thuật	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.
7	Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Có tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 05 tháng (150 ngày) kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên
8	Kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết: - Không bị đánh giá về uy tín của nhà thầu trong quá trình tham dự thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP - Trong vòng 03 (ba) năm đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng cung cấp hàng hóa không hoàn thành do lỗi của nhà thầu, không vi phạm hợp đồng, không bị chấm dứt hợp đồng	Nhà thầu không cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu.
9	Các yêu cầu khác		
9.1	Đối với thiết bị phần cứng	- Có cam kết cung cấp Bản gốc hoặc bản sao công chứng xác nhận về xuất xứ (C/O) và xác nhận về chất lượng hàng hóa (C/Q) hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng đối với các thiết bị hàng hoá nhập khẩu, Các tài liệu chứng minh theo quy định tương đương với hàng hoá sản xuất trong nước; - Cam kết các hàng hóa phải sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, mới 100% chưa qua sử dụng, có nhãn mác, xuất xứ,	Nhà thầu không cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu.

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		tên hãng sản xuất rõ ràng, còn nguyên đai, nguyên kiện (nếu được đóng gói). - Nhà thầu cam kết thực hiện đáp ứng các yêu cầu về dịch vụ triển khai theo yêu cầu tại Mục 2 Chương V của E-HSMT.	
9.2	Đối với dịch vụ cung cấp	- Nhà thầu cam kết, đề xuất cung cấp dịch vụ đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được nêu tại Mục 2 Chương V của E-HSMT.	Nhà thầu không cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu.
Kết luận		Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Có một tiêu chí chi tiết cơ bản không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.